**Phụ lục:**

**(\*) Các nhóm ngành được ưu tiên**

*(Kèm theo Công văn số /ĐHQGHN-CTHSSV ngày / /2017 của Giám đốc ĐHQGHN*

|  |  |
| --- | --- |
| **TT** | **Nhóm ngành** |
| 1 | Khoa học máy tính |
| 2 | Công nghệ thông tin |
| 3 | Hệ thống thông tin |
| 4 | Truyền thông và mạng máy tính |
| 5 | Công nghệ kỹ thuật điện tử, truyền thông |
| 6 | Kỹ thuật máy tính |
| 7 | Kỹ thuật năng lượng |
| 8 | Vật lý kỹ thuật |
| 9 | Cơ kỹ thuật |
| 10 | Công nghệ kỹ thuật cơ điện tử |
| 11 | Công nghệ kỹ thuật xây dựng- giao thông |
| 12 | Khoa học máy tính (CLC) |
| 13 | Công nghệ kỹ thuật điện tử, truyền thông |
| 14 | Toán học |
| 15 | Toán – Tin ứng dụng |
| 16 | Toán cơ |
| 17 | Máy tính và khoa học thông tin |
| 18 | Công nghệ kỹ thuật hóa học |
| 19 | Hóa dược |
| 20 | Công nghệ kỹ thuật hóa học (CLC) |
| 21 | Địa chất học |
| 22 | Kỹ thuật địa chất |
| 23 | Sinh học |
| 24 | Công nghệ sinh học |
| 25 | Công nghệ sinh học (CLC) |
| 26 | Khoa học môi trường |
| 27 | Báo chí |
| 28 | Quản trị khách sạn |
| 29 | Quản trị văn phòng |
| 30 | Ngôn ngữ Anh |
| 31 | Sư phạm tiếng Anh |